

THƯ VIỆN TRƯỜNG HỌC TRƯỜNG HÙNG PHÚ A

NGUYỄN LONG GIAO

Phó Hiệu trưởng Trường THCS Hùng Phú A,
Quận 8, Tp. HCM

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trước ngày giải phóng Thành phố, các thư viện trường học đã hình thành nhưng phát triển chậm, kinh phí cho các thư viện rất ít ỏi. Sau giải phóng, số trường phổ thông trong nội ngoại thành đã lên tới 386 trường. Trong các trường này thư viện là yếu tố không thể thiếu trong công tác học tập và giảng dạy. Thư viện của nhà trường được thành lập nhằm phục vụ nhu cầu của cán bộ, nhà giáo và người học trong phạm vi nhà trường. Ngoài ra, nhiệm vụ mà Nghị quyết Trung ương 2 khóa VIII cho đặt ra ngành GDĐT là : “Đổi mới mạnh mẽ phương pháp giáo dục đào tạo, khắc phục lối truyền thụ một chiều, rèn luyện thành nếp tư duy sáng tạo của người học. Từng bước áp dụng các phương pháp tiên tiến, phương pháp hiện đại vào quá trình dạy học, bảo đảm thời gian tự học, tự nghiên cứu cho HS...” trong đó thư viện đóng vai trò khá là quan trọng trong việc giúp người học phát huy tính tích cực, chủ động, chống lại thói quen học tập thụ động, đem lại hiệu quả học tập cao hơn. Tháng 11 năm 2004, lần đầu tiên Sở GD – ĐT TPHCM tổ chức kiểm tra công nhận thư viện THPT, THCS đạt chuẩn. Riêng khối THCS trong 161 trường thuộc 22 quận huyện được thống kê có 77 trường đạt chuẩn, 64 trường tiên tiến và 20 trường xuất sắc. Kết quả là “vui cả làng” khi đa số thư viện đều đạt từ mức chuẩn trở lên. Nhưng thực tế với nhiều HS, thư viện trường học chưa phải là nơi đến quen thuộc. Bài báo cáo này sẽ giới thiệu đôi nét về thực trạng của thư viện trường PTCS Hùng Phú A quận 8 nhằm giúp những nhà quản lý và cán bộ thư viện trường học có cái nhìn ở góc độ nào đó về vai trò và yêu cầu của thư viện trường học hiện nay.

II. THỰC TRẠNG CỦA THƯ VIỆN TRƯỜNG PTCS HÙNG PHÚ A

1. Cơ sở vật chất, kĩ thuật

STT	TÊN GỌI	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG
1	Diện tích sử dụng (toàn bộ)	m ²	32
2	Diện tích phòng đọc	m ²	30
3	Bàn đọc sách	cái	3
4	Ghế ngồi đọc sách	cái	19
5	Tủ trưng bày sách	cái	4
6	Kệ để sách	cái	1

7	Tủ phích	cái	2
8	Quạt điện	cái	1
9	Máy lạnh	cái	0
10	Máy vi tính	cái	2

2. Tài liệu hiện có trong tủ sách, TVTH

STT	TÊN GỌI	SỐ LƯỢNG	
		TÊN SÁCH	BẢN SÁCH
1	Sách giáo khoa	590	cuốn
2	Sách nghiệp vụ	584	cuốn
3	STK của NXBGD	614	cuốn
4	STK của các NXB khác	350	cuốn
5	Từ điển	10	cuốn
6	Báo, tạp chí	320	Tờ, quyển
7	Băng, đĩa giáo khoa	16,3	Băng, đĩa
8	Tranh ảnh, bản đồ	90,9	Tờ, bộ

3. Kinh phí đầu tư cho tủ sách, TVTH

Kinh phí tổng : 19.165.353 đồng.

Trong đó

Ngân sách nhà nước : 16.391.293 đồng.

Nhà trường : 2.774.060 đồng.

4. Giáo viên thư viện (1 người)

Trình độ văn hóa (đã tốt nghiệp) :

+ Cao đẳng

Trình độ chuyên môn nghiệp vụ :

+ Bồi dưỡng ngắn hạn

5. Hoạt động hiện nay của thư viện

5.1 Số liệu

a. Tổng số CBCNV và học sinh của trường :

* CB.GV.CNV : **110** ; Nữ : **86**

-Ban Giám Hiệu : **03** ; Nữ : **0**

-Trực tiếp đứng lớp : **90** (cấp I : **25** GV, cấp II : **65** GV).

* Số học sinh : -Cấp II : **1.527** Nữ : **840**

-Cấp I : **726** Nữ : **366** .

b. Số lượt CBCNV và học sinh đã đến thư viện, tủ sách mượn và đọc sách HKI năm học 2006-2007 :

* CB.GV.CNV : 75 lượt

* Số học sinh : -Cấp II : 112 lượt
-Cấp I : 95 lượt

5.2 Thuận lợi

Bên cạnh đó ý thức bảo quản, giữ gìn sách báo của học sinh và giáo viên làm cho người phụ trách càng cố gắng hơn để phục vụ các em học sinh và giáo viên ngày một tốt hơn. Được sự uan tâm của Ban giám hiệu, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho hoạt động thư viện của nhà trường.

5.3 Khó khăn

Phòng thư viện nhỏ không thể phục vụ các hoạt động khác tốt hơn, việc đọc sách của các em học sinh và giáo viên bị hạn chế, không thuận tiện đọc sách. Quỹ thời gian để các em học sinh đọc sách còn nhiều hạn chế. Đây là vấn đề đang được nghiên cứu khác phục

III. NGUYÊN NHÂN VÀ NHỮNG BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Mặt tích cực của hoạt động thư viện nhà trường

Có sự phấn đấu nỗ lực chủ quan của đội ngũ cán bộ thư viện, cũng như sự quan tâm của Ban giám hiệu nhà trường.

Ngân sách đầu tư cho hoạt động sách thiết bị trường học được thực hiện tích cực hơn, nguồn đầu tư từ chủ trương xã hội hóa giáo dục được sử dụng hợp lý.

Chủ trương đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực, thực tế đổi mới của xã hội, đời sống nâng cao, các phương tiện kỹ thuật và trình độ sản xuất phát triển... đã có tác động tích cực đến hoạt động thư viện nhà trường.

2. Mặt còn tồn tại của hoạt động thư viện nhà trường

Chưa có chính sách động viên được người có chuyên môn cao hết lòng trong công tác.

Nguồn ngân sách tuy có tăng nhưng chưa được đầu tư thỏa đáng, cán bộ phụ trách thư viện chưa tham mưu tốt với lãnh đạo nhà trường, còn thụ động trong công việc.

Phương thức đánh giá thi cử như hiện nay, thói quen dạy lý thuyết từ chương đã thành dấu ấn kinh nghiệm sâu sắc ở một bộ phận không nhỏ giáo viên, tư tưởng ngại khó (tự nghiên cứu tài liệu hoặc hướng dẫn học sinh phương pháp tự học tự nghiên cứu...) làm cho hoạt động thư viện khó có thể phát triển một cách bình thường, nếu không có sự tác động vừa mạnh mẽ vừa kiên trì của các cấp quản lý giáo dục.

Số lượng học sinh tăng quá nhanh, phòng ốc còn thiếu, thư viện và phòng thực hành thí nghiệm sẽ còn có nhiều khó khăn. Công tác quy hoạch trong công

việc xây dựng trường lớp còn chậm. Cần xác lập đúng quan điểm và nhận thức về công tác thư viện nhà trường phù hợp với tình hình mới và yêu cầu của khoa học sư phạm.

IV. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

a. Kết luận

Trên đây là những nét sơ lược về thực trạng thư viện của trường PTCS Hưng Phú A quận 8. Nhiều ý kiến cho rằng thư viện trường học bậc trung học chỉ là kho sách, một kho sách chật chội, nghèo nàn, ít ỏi. Có những trường được đánh giá là trường lớn, cơ sở vật chất tốt thì cũng chỉ vài ngàn đầu sách trong thư viện. Thậm chí, có những nơi thư viện luôn đóng cửa hoặc được tận dụng làm việc khác. Tại nhiều trường vẫn chưa có cán bộ thư viện chuyên trách, sức sống của thư viện phụ thuộc rất nhiều vào trình độ nghiệp vụ, quản lý của người phụ trách thư viện. Nhưng đa số bộ phận thư viện của trường học bậc trung học chỉ là GV dôi ra hoặc GV không có khả năng đứng lớp được học những khóa bồi dưỡng ngắn hạn, có rất ít những người được đào tạo bài bản. Do vậy họ chỉ quản lý theo phương thức cũ ghi trả vào sổ mượn nên không hiệu quả mấy so với một số thư viện ở các trường Đại học quản lý dữ liệu, thông tin bằng máy vi tính. Ngoài ra chưa nói đến cái hồn của thư viện là sách. Số đầu sách được cập nhật cũng chỉ dựa vào kinh phí từ trên xuống rất ít ỏi, chậm chạp. Chỉ cần 1 năm mà thư viện không bổ sung sách thì thư viện sẽ “già đi”, những thông tin mà người đọc thu nhận được sẽ trở nên lạc hậu, làm sao thu hút được người đọc, nhất là các em học sinh luôn ham thích cái mới.

b. Khuyến nghị

Công tác thư viện trường học ở bậc học phổ thông là một nhu cầu hết sức quan trọng. Làm thế nào để đem đến thói quen đọc sách cho học sinh. Đó là câu hỏi mà tất cả chúng ta cần phải quan tâm. Thiết nghĩ những nhà quản lý cần có những biện pháp thiết thực hơn như :

Thứ nhất là tăng nguồn kinh phí hỗ trợ cho cơ sở vật chất (phòng đọc, sách báo, tài liệu, tranh ảnh, trang thiết bị...) cũng như các hoạt động của thư viện trường học ở bậc trung học. Tiếp tục xây dựng và bổ sung theo chuẩn để thư viện đạt yêu cầu. Trước đây yêu cầu cơ bản đối với thư viện là có đủ sách giáo khoa cho học sinh thì nay tối thiểu phải giúp được cho giáo viên và học sinh nguồn sách và tài liệu tham khảo, phối hợp tốt với giáo viên trong việc chọn lựa, bổ sung nguồn sách và tài liệu học tập, và hướng dẫn phương pháp tự học tự nghiên cứu cho học sinh. Tổ chức thu hút toàn thể giáo viên và học sinh tham gia sinh hoạt thư viện thông qua các hoạt động phù hợp với chương trình và kế hoạch dạy học, tìm hiểu nhu cầu của giáo viên và học sinh, giúp cho họ chọn sách và đọc sách có hệ thống, biết cách sử dụng, tra cứu thư mục nhằm sử dụng triệt để kho sách, nhất là các sách nghiệp vụ và sách tham khảo.

Thứ hai là phải thường xuyên tổ chức các buổi hội thảo, chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho các cán bộ quản lý thư viện trường học bậc trung học. Phải bổ sung và củng cố hệ thống nhân sự quản lý hoạt động thư viện. Mỗi trường phải thành lập Tổ công tác thư viện do Hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng trực tiếp phụ trách. Phối hợp hoạt động với các thư viện trong ngành (thư viện các viện nghiên cứu giáo dục, các trường đại học, cao đẳng, THCN) và các thư viện địa phương, tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội và các nhà tài trợ... nhằm huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách và các sách báo, tạp chí, tư liệu để đảm bảo nguồn bổ sung, làm phong phú nội dung kho sách và tăng cường cơ sở vật chất kĩ thuật thư viện.

Thứ ba là thường xuyên thanh tra – kiểm tra, sơ kết kịp thời, định kì công bố mức chi ngân sách. Tiếp tục thực hiện chủ trương xã hội hóa giáo dục trong đó chú trọng đến hoạt động sách – thiết bị trường học. Hàng năm nhà trường phải có kế hoạch cụ thể về hoạt động thư viện nhà trường, cân đối nguồn chi ngân sách theo thực tế nhu cầu. Tổ chức quản lý theo đúng nghiệp vụ thư viện, có sổ sách quản lý chặt chẽ, bảo quản giữ gìn sách báo tránh hư hỏng, mất mát, thường xuyên thanh lọc sách báo cũ, lạc hậu, kịp thời bổ sung các loại sách, tài liệu, tư liệu mới (kể cả băng hình, băng tiếng, đĩa CD-ROM, tranh ảnh, bản đồ giáo dục), sử dụng và quản lý chặt chẽ kinh phí thư viện thu được đúng mục đích, có kế hoạch chủ động đón đầu tiếp thu sự phát triển của mạng lưới thông tin – thư viện điện tử, từng bước đưa các trang thiết bị hiện đại phục vụ công tác quản lý thư viện phục vụ bạn đọc.

Thứ tư là nội dung và kết quả hoạt động thư viện trường học phải là một trong các tiêu chí đánh giá chuyên môn trong việc xét duyệt thi đua của từng đơn vị ở bậc trung học cơ sở hàng năm. Việc công nhận thư viện trường học phải căn cứ vào Tiêu chuẩn thư viện trường học áp dụng cho các trường phổ thông của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành.